

**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN BẠCH THÔNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /UBND-NN
V/v chỉ đạo sản xuất, cơ cấu giống
vụ mùa năm 2022

Bạch Thông, ngày tháng 6 năm 2022

Kính gửi:

- Phòng Nông nghiệp và PTNT huyện;
- Trung tâm Dịch vụ Nông nghiệp huyện;
- Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn.

Thực hiện Quyết định số 2388/QĐ-UBND ngày 08/12/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Kạn về việc giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2022; Văn bản số 1020/SNN-TT,BVTV&QLCL của Sở Nông nghiệp và PTNT về việc chỉ đạo sản xuất, cơ cấu giống vụ mùa năm 2022.

UBND huyện yêu cầu các đơn vị liên quan, UBND các xã, thị trấn thực hiện một số nội dung sau:

1. Về sản xuất vụ mùa năm 2022

a) Về thời vụ và cơ cấu giống cây trồng

- Cây lúa:

+ Đối với lúa mùa sớm tập trung cấy đầu tháng 6 để thu hoạch trước 20/9 kịp gieo trồng ngô đông.

+ Đối với lúa mùa chính vụ, thời vụ gieo cấy càng sớm càng tốt, thu hoạch lúa xuân đến đâu làm đất ngay đến đó. Hướng dẫn, chỉ đạo nông dân gieo mạ trong tháng 6, kết thúc cấy trong tháng 7.

Bố trí các nhóm giống lúa có cùng thời gian sinh trưởng theo từng vùng sản xuất để thuận lợi cho chăm sóc, quản lý sâu bệnh và thu hoạch, cụ thể như sau:

+ Nhóm giống có thời gian sinh trưởng từ 105 - 110 ngày, gồm có Khang dân (KD đột biến, KD 18), Việt lai 20, Hà Phát 3, HDT 10, BQ, CNC11 sử dụng gieo trồng phù hợp trên chân đất trồng cây vụ đông.

+ Trên diện tích đất lúa không trồng cây vụ đông, có thể sử dụng các giống lúa chất lượng, có thời gian sinh trưởng từ 120 - 130 ngày để gieo cấy, tăng cường việc liên kết sản xuất theo hướng sản xuất hàng hóa như giống Bao thai, giống Japonica (lúa Nhật), Hương thơm số 1, Nếp 97, Khẩu nua lếch, Nhị ưu 838, Ly 2099, LP 1601, Syn 98, Đại dương 1.

Đối với các vùng sản xuất thường xuyên phát sinh các đối tượng dịch hại, đặc biệt là nơi có bệnh đạo ôn gây hại, khuyến cáo sử dụng các giống đã được gieo cấy tại địa phương nhiều vụ (3 vụ trở lên) cho năng suất, chất lượng và có khả năng chống chịu sâu bệnh tốt. Tuyệt đối không đưa các giống mới chưa được đánh giá khả năng chống chịu sâu bệnh tại địa phương vào sản xuất.

- Cây ngô: Ngô trồng trên đất ruộng và soi bãi hoàn thành xong trước 20/6; đối với ngô đồi trồng xong trước 20/7; cây ngô đông trồng xong trước 20/9.

Sử dụng các giống ngô lai có tiềm năng năng suất như: NK4300, CP511, Biosed 9698, CP3Q, AG59, HN88; các giống ngô biến đổi gen NK4300 Bt/GT có khả năng kháng sâu đục thân và sâu keo mùa thu.

Lưu ý: Không sử dụng các giống ngô biến đổi gen cho sản xuất hữu cơ.

- Cây chất bột: Hướng dẫn nông dân tiếp tục chăm sóc, phòng trừ sâu bệnh các loại cây trồng như dong riềng, sắn, khoai môn để đạt năng suất cao nhất.

- Cây công nghiệp ngắn ngày: Cây Đậu tương kết thúc trồng trong tháng 7, gieo trồng các giống DT84, DT90, DT96, VX9-3. Cây Lạc kết thúc trồng trong tháng 9, gieo trồng các giống L14, L27, L29.

- Cây rau, đậu các loại: Phát triển các loại rau, đậu phục vụ nhu cầu tiêu dùng đời sống hàng ngày như cây dưa chuột, bí đỏ, đậu xanh, đậu cô ve, rau đay, rau muống, mùng toi... và các loại rau vụ mùa. Căn cứ vào đất đai, nhu cầu thị trường, tập quán và kinh nghiệm canh tác để lựa chọn và gieo trồng các loại rau cho phù hợp.

Trên cơ sở cơ cấu giống nêu trên, UBND các xã, thị trấn căn cứ vào thực tiễn sản xuất và nhu cầu của từng địa phương lựa chọn một số giống phù hợp, có thể mạnh theo từng vùng để chỉ đạo sản xuất.

b) Hướng dẫn các biện pháp kỹ thuật canh tác

- Làm đất: Chỉ đạo, hướng dẫn các hộ nông dân thực hiện phát dọn vệ sinh đồng ruộng, tiến hành làm đất ngay sau khi thu hoạch, khẩn trương tổ chức sản xuất cây trồng vụ mùa; đối với các loại cây trồng khác trên đất ruộng, soi bãi, đất đồi khi làm đất phải hợp lý để giảm thiểu sự xói mòn, rửa trôi và thoát nước tốt khi mưa lũ xảy ra.

- Áp dụng các biện pháp kỹ thuật đối với từng loại cây trồng từ khâu gieo trồng, chăm sóc đến thu hoạch, cụ thể:

+ Đối với cây lúa: Tiếp tục mở rộng diện tích áp dụng kỹ thuật canh tác lúa cải tiến (SRI); chương trình quản lý dịch hại tổng hợp (IPM).

+ Đối với cây ngô: Áp dụng biện pháp kỹ thuật thâm canh để phát huy tối đa tiềm năng, năng suất của giống; diện tích ngô trồng trên đất đồi áp dụng phương pháp canh tác bền vững trên đất dốc như trồng theo băng kết hợp trồng cây phân xanh giảm thiểu sự xói mòn, rửa trôi.

+ Cây chất bột (dong riềng, khoai môn, khoai tây, khoai lang): Áp dụng phương pháp canh tác bền vững trên đất dốc và quản lý dịch hại tổng hợp (IPM).

+ Cây rau, đậu các loại: Sản xuất theo hướng thâm canh, đảm bảo an toàn thực phẩm; khuyến khích mở rộng diện tích sản xuất rau an toàn.

+ Cây ăn quả: Tiếp tục tập trung chăm sóc, cải tạo thâm canh diện tích hiện có để tăng năng suất, chất lượng. Triển khai diện tích trồng mới theo kế hoạch. Tăng cường chăm sóc, bón phân và quản lý sâu bệnh hại, tạo điều kiện cho cây sinh trưởng phát triển thuận lợi, nhằm đạt năng suất, chất lượng tốt.

- Phân bón: Tuyên truyền, hướng dẫn nông dân sử dụng các loại phân bón hữu cơ như: Phân chuồng, phân xanh đã ủ hoai mục, phân hữu cơ vi sinh, phân hữu cơ sinh học dần thay thế phân vô cơ để giảm chi phí sản xuất.

2. Chỉ đạo các tổ chức, cá nhân kinh doanh giống cây trồng trên địa bàn

Thực hiện tốt công tác chuẩn bị cung ứng các loại giống cây trồng theo chỉ đạo cơ cấu giống của ngành đảm bảo đủ số lượng, chất lượng; tổng hợp báo cáo phòng Nông nghiệp và PTNT về tình hình cung ứng giống trước thời vụ sản xuất.

3. Tăng cường công tác tuyên truyền, hướng dẫn kỹ thuật

Tăng cường công tác tuyên truyền từ đầu vụ trên các phương tiện thông tin đại chúng như truyền hình, đài phát thanh xã, phường để nông dân biết và gieo trồng đúng cơ cấu giống cây trồng, thực hiện nghiêm về thời vụ và các biện pháp kỹ thuật. Địa phương nào để người dân gieo cấy các giống mới chưa được đánh giá khả năng thích ứng trên địa bản tỉnh, nằm ngoài cơ cấu chỉ đạo nếu xảy ra dịch hại ảnh hưởng đến năng suất thì người dân và chính quyền địa phương đó phải chịu trách nhiệm.

4. Chủ động ứng phó với điều kiện thời tiết, xác định cơ cấu cây trồng phù hợp với từng vùng, từng chất đất, điều kiện sản xuất

Chủ động ứng phó và có giải pháp khắc phục kịp thời các điều kiện thời tiết bất lợi như mưa bão, lũ lụt, gió lốc, hạn hán và sâu bệnh hại nhằm giảm thiểu thiệt hại cho sản xuất. Chuyển đổi cơ cấu cây trồng khi gặp điều kiện thời tiết bất thuận; tiếp tục đẩy mạnh việc ứng dụng khoa học công nghệ, tăng cường công tác chuyển giao các tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất. Định hướng vùng và loại cây trồng áp dụng các biện pháp canh tác nhằm chuyển đổi dần sang sản xuất hữu cơ theo quy định.

5. Phòng Nông nghiệp và PTNT huyện

- Tăng cường kiểm tra, hướng dẫn các địa phương thực hiện các biện pháp kỹ thuật canh tác, cơ cấu giống, cơ cấu mùa vụ. Tăng cường công tác quản lý giống, vật tư nông nghiệp phục vụ sản xuất đảm bảo theo quy định; Công tác kiểm tra chất lượng nông sản, đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm.

- Chỉ đạo các tổ chức thủy lợi cơ sở phối hợp với xã, thị trấn, chủ động nguồn nước tưới (tích nước vào các đập, hồ chứa), chủ động tu sửa, nạo vét kênh mương, phát dọn cây cối, khơi thông dòng chảy; bảo dưỡng sửa chữa các trạm bơm và máy bơm; hướng dẫn các biện pháp tưới tiêu hợp lý. Xây dựng phương án phòng, chống hạn đảm bảo kế hoạch sản xuất; tăng cường công tác kiểm tra các công trình thủy lợi và công tác tưới tiêu phục vụ sản xuất.

6. Trung tâm dịch vụ Nông nghiệp huyện

Tăng cường công tác tuyên truyền, hướng dẫn các biện pháp kỹ thuật canh tác trên các loại cây trồng. Đối với lúa tập trung tuyên truyền cho nông dân sử dụng các giống lúa thuần, lúa tiến bộ kỹ thuật có năng suất, chất lượng cao đưa vào sản

xuất, áp dụng các tiên bộ kỹ thuật, thâm canh tăng năng suất cây trồng để nâng cao hiệu quả kinh tế. Thực hiện công tác dự tính, dự báo tình hình phát sinh phát triển của sâu, bệnh hại trên cây trồng và có phương án phòng, chống dịch kịp thời.

Với nội dung trên, yêu cầu các đơn vị liên quan, UBND các xã, thị trấn tổ chức triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

Gửi bản điện tử:

- Như trên (T/hiện);
- Sở NN&PTNT;
- Chi cục TT,BVTV&QLCL;
- TT HU, HỖND huyện;
- CT, PCT UBND huyện;
- Hội Nông dân, Hội LHPN huyện;
- Trung tâm Văn hóa TT&TT huyện;
- Lưu: VT, THKT.

Gửi bản giấy:

- Cửa hàng Vật tư NN huyện (Phó chính, TT.Phủ Thông);

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Hoàng Văn Kiệt